

CHÍNH PHỦ
Số: 40/2008/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 4 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH
Về sản xuất, kinh doanh rượu

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công thương.

NGHỊ ĐỊNH:

Chương 1.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về sản xuất, kinh doanh rượu và cồn rượu bao gồm: đầu tư, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán và các hoạt động khác liên quan đến sản xuất, kinh doanh rượu và cồn rượu.

Rượu và cồn rượu trong Nghị định này được gọi chung là rượu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, cồn rượu và các hoạt động khác liên quan đến sản xuất, kinh doanh rượu và cồn rượu trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Rượu” là đồ uống chứa cồn rượu. Rượu được sản xuất từ quá trình lên men, có hoặc không chưng cất từ tinh bột của các loại ngũ cốc, dịch đường của các loại cây và hoa quả.

2. “Cồn rượu” là cồn để sản xuất, pha chế rượu, có tên khoa học là Etanol, công thức hóa học là C_2H_5OH .
3. “Sản xuất rượu thủ công” là hoạt động sản xuất rượu bằng thiết bị đơn giản, quy mô nhỏ do tổ chức, hộ gia đình hoặc cá nhân thực hiện.
4. “Rượu thuốc” là rượu được pha chế với dược liệu. Dược liệu là thuốc được sản xuất từ nguyên liệu có nguồn gốc tự nhiên từ động vật, thực vật hoặc khoáng chất.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý sản xuất, kinh doanh rượu

1. Rượu thuộc nhóm hàng hóa nhà nước hạn chế kinh doanh. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rượu (bán buôn, bán lẻ) phải có giấy phép, trừ trường hợp sản xuất rượu thủ công tự tiêu dùng. Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu đều phải tuân thủ các quy định của pháp luật.
2. Nhà nước thống nhất quản lý đối với hoạt động đầu tư, sản xuất, xuất nhập khẩu, phân phối, ghi nhãn mác, quảng cáo, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường, phòng, chống cháy nổ trong sản xuất, kinh doanh rượu và các hoạt động khác liên quan đến sản xuất, kinh doanh rượu.
3. Nhà nước hạn chế sản xuất rượu thủ công tự tiêu dùng.
4. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rượu thuốc ngoài việc thực hiện các quy định của Nghị định này phải thực hiện các quy định khác liên quan của Bộ Y tế.

Điều 5. Quy hoạch sản xuất rượu

1. Quy hoạch sản xuất rượu là quy hoạch ngành nằm trong Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát, được lập cho giai đoạn 10 năm và xét đến 10 năm tiếp theo.
2. Bộ Công Thương chủ trì tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát, trong đó có Quy hoạch sản xuất rượu trên phạm vi cả nước.
3. Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát đã được Bộ Công Thương phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát trên địa bàn, trong đó có Quy hoạch sản xuất rượu và làng nghề sản xuất rượu.

4. Việc lập, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý quy hoạch.

Điều 6. Công nhận làng nghề sản xuất rượu

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận làng nghề sản xuất rượu trên địa bàn theo các quy định hiện hành về công nhận làng nghề, đảm bảo các điều kiện sau:

1. Làng nghề sản xuất rượu nằm trong Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát trên địa bàn.
2. Làng nghề phải xây dựng và áp dụng quy trình sản xuất chung đối với rượu mang thương hiệu làng nghề.
3. Sản phẩm rượu đảm bảo các điều kiện về tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhãn mác hàng hóa áp dụng cho mọi thành viên hoạt động sản xuất rượu trong khu vực làng nghề.
4. Đáp ứng tiêu chuẩn bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ áp dụng cho mọi thành viên hoạt động sản xuất rượu trong khu vực làng nghề.
5. Các làng nghề sản xuất rượu đã được công nhận phải thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều này trong vòng 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.
6. Các làng nghề sản xuất rượu được công nhận có trách nhiệm xây dựng, bảo tồn và phát triển thương hiệu làng nghề.

Chương 2.

SẢN XUẤT RƯỢU

Điều 7. Đầu tư sản xuất rượu

1. Đầu tư sản xuất rượu phải phù hợp với Quy hoạch đã được phê duyệt. Các dự án đầu tư chưa có trong Quy hoạch phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch.
2. Chủ đầu tư dự án sản xuất rượu có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ và các quy định pháp luật khác liên quan.

Điều 8. Điều kiện cấp giấy phép sản xuất rượu

Điều kiện cấp Giấy phép sản xuất rượu bao gồm:

1. Doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu.
2. Sản xuất rượu phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia – Rượu – Nước giải khát được phê duyệt.
3. Có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm rượu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.
4. Đảm bảo các điều kiện quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ và bảo vệ môi trường.
5. Có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu sản phẩm rượu tại Việt Nam.
6. Có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu.
7. Người tham gia trực tiếp sản xuất rượu phải đảm bảo sức khỏe, không mắc bệnh truyền nhiễm.

Điều 9. Giấy phép sản xuất rượu

1. Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu.
2. Doanh nghiệp chỉ được quyền hoạt động sản xuất, kinh doanh kể từ ngày được cấp Giấy phép.

Điều 10. Thu hồi Giấy phép sản xuất rượu

1. Giấy phép sản xuất rượu bị thu hồi trong các trường hợp sau:
 - a) Do doanh nghiệp đề nghị;
 - b) Doanh nghiệp bị giải thể, phá sản theo Luật Doanh nghiệp;
 - c) Doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
 - d) Doanh nghiệp không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 8 Nghị định này;
 - đ) Doanh nghiệp không triển khai hoạt động sau 06 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy phép sản xuất mà không có lý do chính đáng được cấp có thẩm quyền xác nhận.
 - e) Khi phát hiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép bị cố ý làm sai lệch.
2. Sau thời hạn tối thiểu 03 tháng, kể từ khi bị thu hồi Giấy phép sản xuất rượu, nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 8 Nghị định này thì doanh nghiệp có thể đề

ngiht cấp lại Giấy phép sản xuất rượu, thủ tục cấp lại thực hiện như cấp mới.

Điều 11. Tiêu chuẩn chất lượng rượu

1. Rượu là sản phẩm hàng hóa bắt buộc phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.
2. Trình tự, thủ tục xây dựng, công bố tiêu chuẩn cơ sở thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.
3. Khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế về rượu.
4. Tổ chức, cá nhân đại diện làng nghề sản xuất rượu phải công bố tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng rượu của làng nghề.
5. Tiêu chuẩn chất lượng của rượu xuất khẩu thực hiện theo quy định của nước nhập khẩu.

Điều 12. Nhãn sản phẩm rượu

1. Sản phẩm rượu chỉ được tiêu thụ tại Việt Nam khi có nhãn hàng hóa đã được đăng ký.
2. Sản phẩm rượu tiêu thụ tại Việt Nam phải thực hiện ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa thực phẩm.
3. Đối với rượu sản xuất để xuất khẩu thì thực hiện ghi nhãn theo yêu cầu của nước nhập khẩu.

Điều 13. Tem rượu sản xuất trong nước và rượu nhập khẩu

1. Sản phẩm rượu nhập khẩu để tiêu thụ tại Việt Nam phải được dán tem nhập khẩu trên bao bì theo quy định của Bộ Tài chính.
2. Bộ Tài chính quy định việc in, ban hành tem và quản lý sử dụng tem sản phẩm rượu nhập khẩu.
3. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu xây dựng lộ trình dán tem rượu sản xuất trong nước trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.
4. Sản phẩm rượu sản xuất để xuất khẩu, chào hàng, triển lãm ở nước ngoài thực hiện dán tem theo quy định của nước nhập khẩu.

Điều 14. trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm rượu

1. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh rượu có trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm rượu của mình theo yêu cầu của các cơ quan chức năng và trên